TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R G** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2019/HS-ST
Ngày: 24.7.2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Trường.

2. Bà Trần Lệ Nga.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Chí C, sinh năm 1981; Quê quán: R G - Kiên Giang; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Lô 1 – Căn 15, đường C X D, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Trương Thị T ; Vợ, con: chưa có; Anh, chị, em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1967, nhỏ nhất sinh năm 1981; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 30/6/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố R G xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2016/HS-ST ngày 30/6/2016. Do bị bệnh hiểm nghèo nên được tạm đình chỉ chấp hành án. Đến ngày 11/01/2019 bị bắt chấp hành án phạt tù tại Trại giam Kênh 7 – Bộ Công an.

Nhân thân: Ngày 14/3/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố R G xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 24/01/2009 chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích. Ngày 19/01/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố R G xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 27/10/2013 chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2019 đến ngày 11/01/2019 thì bị bắt thi hành án 01 năm 06 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản, cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***** *Người bị hại*:

+ Ông Huỳnh Vũ Hoàng Kh, sinh năm 1987; Địa chỉ cư trú: Số 472/1, đường N Q, phường A H, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

+ Ông Trần Văn C sinh năm 1976; Địa chỉ cư trú: L14 – C22, khu thu nhập thấp, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

* *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Trọng Th, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: Số 67, đường T P, phường V T, Tp. R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Bà Trương Trị T , sinh năm 1944; Địa chỉ cư trú: Lô 1 – Căn 15, đường C X D, phường V Q, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí C là người nghiện ma túy và đang chấp hành án về tội Trộm cắp tài sản, trong thời gian được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, C tiếp tục đi trộm cắp tài sản của người khác đem bán lấy tiền, cụ thể như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 22/12/2018, C điều khiển xe mô tô Nouvo, biển kiểm soát: 68T1-000.33 (xe của mẹ C tên Trương Thị T) đi đến trước nhà của ông Trần Văn C ở Lô 14 căn 22, khu thu nhập thấp, khu phố N B K, phường V Q, thành phố R G, nhìn thấy cửa nhà chỉ khép hờ không người trong coi nên C dựng xe ở ngoài đường rồi đi vào trong nhà lấy trộm được 01 thùng đựng dụng cụ, bên trong có chứa 01 máy khoan, nhãn hiệu BOSCH, 04 lưỡi cắt thép tròn, que hàn và 01 mũi khoan rồi đem ra xe nhanh chóng tẩu thoát. Sau đó, C chạy đến cửa hàng số 67 T P, phường V T, thành phố R G để bán máy khoan cho ông Nguyễn Trọng Th với giá 300.000 đồng, ông Th kiểm tra thấy máy khoan bị lỗi nên không mua nhưng C không đem máy khoan về nhà mà gửi lại ở đây. Đến ngày 23/12/2018, C bị công an phường V Q mời làm việc và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, đồng thời giao nộp lại toàn bộ tài sản trộm cắp tại nhà của ông Trần Văn C.

Tiếp đến, vào khoảng 11 giờ, ngày 03/01/2019, C điều khiển xe mô tô Nouvo, biển kiểm soát: 68T1-000.33 đi đến trước nhà ông Huỳnh Vũ Hoàng Kh ở số BT-05, đường V V T, khu phố 5, phường A H, thành phố R G thì thấy nhà này đang xây dựng không có cửa và trong nhà có một số công nhân đang nằm ngủ. C thấy gần cửa chính có để 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu DCA và 01 máy cắt nhãn hiệu Dewalt nên C dựng xe ở ngoài đường rồi đi bộ vào trong lén lút lấy trộm 02 cái máy nói trên và nhanh chóng đem tài sản để lên xe mô tô của C để tẩu thoát. Lúc này, ông Huỳnh Vũ Hoàng Kh (là chủ tài sản nói trên) đang nằm võng phía đối diện nhìn thấy sự việc nên đã chạy ra khống chế, bắt quả tang C giao cho Công an phường A H xử lý. Ngày 03/01/2019, C bị tạm giữ, đến ngày 11/01/2019 bị bắt thi hành án 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Quyết định chấm dứt việc tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù số 01 ngày 07/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Kênh 7 – Bộ Công an.

- *Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:*

+ 01 (một) máy khoan cầm tay nhãn hiệu DCA, công suất 720W, màu xanh, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) máy cắt nhãn hiệu Dewalt, công suất 680W, màu vàng, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) máy khoan nhãn hiệu BOSCH GBH 2–26 DFR profession – 800W, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

+ 04 (bốn) lưỡi cắt thép tròn, hiệu USATON, loại 107x1,2x16mm.

+ 01 (một) que hàn đèn, 01 mũi khoan.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu đỏ - đen, Biển kiểm soát: 68T1-000.33, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) đĩa VCD có chứa đoạn video clip ghi lại hình ảnh Nguyễn Chí C thực hiện hành vi Trộm cắp tại nhà của ông Trần Văn C.

- *Tại Bản kết luận định giá tài sản số:* 34/KL-TCKH, ngày 26/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố R G, kết luận giá trị tài sản do bị cáo trộm cắp của ông Trần Văn C vào ngày 22/12/2018 như sau:

+ 01 (một) máy khoan nhãn hiệu BOSCH GBH 2–26 DFR profession – 800W, màu xanh đen, đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là **1.250.000 đồng** (một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

+ 04 (bốn) lưỡi cắt thép tròn, hiệu Đá cá USATON, loại 107x1,2x16mm. Có giá trị **16.000 đồng** (mười sáu ngàn đồng).

- *Tại Bản kết luận định giá tài sản số:* 08/KL-TCKH, ngày 08/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố R G, kết luận giá trị các tài sản do bị cáo trộm cắp của ông Huỳnh Vũ Hoàng Kh vào ngày 03/01/2019 như sau:

+ 01 (một) máy khoan cầm tay nhãn hiệu DCA, công suất 720W, màu xanh, đã qua sử dụng, giá trị còn lại là **1.000.000 đồng** (một triệu đồng).

+ 01 (một) máy cắt nhãn hiệu Dewalt, công suất 680W, màu vàng, đã qua sử dụng, giá trị còn lại là **600.000 đồng** (sáu trăm triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 24/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 12 đến 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2016/HS-ST ngày 30/6/2016, về tội "Trộm cắp tài sản" của Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang, buộc bị cáo Nguyễn Chí C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R G đã trao trả cho người bị hại Huỳnh Vũ Hoàng Kh 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu DCA và 01

máy cắt nhãn hiệu Dewalt. Trả cho bị hại Trần Văn C 01 thùng dụng cụ đựng máy khoan, bên trong có chứa 01 máy khoan, nhãn hiệu BOSCH, 04 lưỡi cắt thép tròn, que hàn đèn và 01 mũi khoan. Trả cho Trương Thị T (mẹ của Nguyễn Chí C) 01 xe môtô nhãn hiệu Nouvo BKS: 68T1-000.33.

Về phần dân sự: Người bị hại Huỳnh Vũ Hoàng Kh và Trần Văn C đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G đã truy tố. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và không có ý kiến gì khác.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái và rất ăn năn hối hận, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình và sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung hình phạt: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 22/12/2018, Nguyễn Chí C điều khiển xe mô tô Nouvo biển kiểm soát 68T1-000.33 (xe của mẹ C tên Trương Thị T) đi tìm tài sản để trộm cắp, khi đến trước nhà của ông Trần Văn C ở Lô 14-Căn 22, Khu thu nhập thấp, khu phố N B K, phường V Q, thành phố R G nhìn thấy cửa nhà khép hờ, không người trong coi, Nguyễn Chí C đã lén lút đột nhập vào nhà của ông Trần Văn C lấy trộm tài sản gồm: 01 thùng dụng cụ đựng máy khoan, bên trong có chứa 01 máy khoan nhãn hiệu BOSCH, 04 lưỡi cắt thép tròn, que hàn và 01 mũi khoan; qua giám định các tài sản trên có tổng giá trị là 1.266.000 đồng.

Tiếp đến, cũng bằng thủ đoạn nêu trên, vào khoảng 11 giờ, ngày 03/01/2019, C điều khiển xe mô tô Nouvo biển kiểm soát 68T1-000.33, khi đến trước nhà ông Huỳnh Vũ Hoàng Kh ở số BT-05, V V T, khu phố 5, phường A H, thành phố R G, C đã lén lút đột nhập vào nhà của ông Kh lấy trộm tài sản gồm: 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu DCA và 01 máy cắt nhãn hiệu Dewalt, thì bị ông Kh phát hiện, bắt giữ lại và trình báo Công an phường A H; qua giám định các tài sản trên có tổng giá trị là 1.600.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Chí C trộm cắp là 2.866.000đ (Hai triệu tám trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Chí C đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại Trần Văn C và Huỳnh Vũ Hoàng Kh như đã nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai của người bị hại và phù hợp các chứng cứ có trong hồ sơ đã được làm rõ tại phiên tòa. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã thực hiện hoàn thành hành vi trộm cắp tài sản, tài sản mà bị cáo trộm cắp được có tổng trị giá là 2.866.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Chí C đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện mà không cần phải lao động, bị cáo đã bất chấp mọi hậu quả xảy ra để thực hiện bằng được hành vi trộm cắp tài sản; hành vi của bị cáo đã xâm phạm trái phép đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây ra sự hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý và bảo vệ tài sản, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang chấp hành án về tội Trộm cắp tài sản, trong thời gian được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Do đó, bị cáo C phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), bị cáo không lấy đó làm bài học, lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện sự không hướng thiện, cũng như ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có ý định phạm tội.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố R G về tội danh, một phần về điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

- Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị hại Trần Văn C các tài sản gồm: 01 thùng nhựa màu xanh có dòng chữ Bosch màu đỏ bên trên thùng, bên trong có chứa: 01 máy khoan màu xanh, đen, có chữ BOSCH; 04 miếng lưỡi cắt sắt (thép); que hàn đèn; 01 mũi khoan. Ngày 04/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố đã trao trả xong.

+ Trả lại cho bị hại Huỳnh Vũ Hoàng Kh các tài sản gồm: 01 máy khoan bê tông loại cầm tay, màu xanh hiệu DCA; 01 máy mài bê tông cầm tay hiệu Dewalt. Ngày 10/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố đã trao trả xong.

+ Trả lại cho bà Trương Thị T tài sản là 01 xe mô tô Nouvo, màu đỏ đen, biển kiểm soát 68T1-00033, bị trầy xước nhiều, đã qua sử dụng. Ngày 19/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trao trả xong.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trần Văn C và Huỳnh Vũ Hoàng Kh đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí C 01 năm tù (Một năm tù). Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù (Một năm sáu tháng tù) theo Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2016/HS-ST ngày 30/6/2016, về tội "Trộm cắp tài sản" của Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang, buộc bị cáo Nguyễn Chí C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm 06 tháng tù (Hai năm sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/01/2019.

3. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị hại Trần Văn C các tài sản gồm: 01 thùng nhựa màu xanh có dòng chữ Bosch màu đỏ bên trên thùng, bên trong có chứa: 01 máy khoan màu xanh, đen, có

chữ BOSCH; 04 miếng lưỡi cắt sắt (thép); que hàn đèn; 01 mũi khoan. Ngày 04/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trao trả xong.

+ Trả lại cho bị hại Huỳnh Vũ Hoàng Kh các tài sản gồm: 01 máy khoan bê tông loại cầm tay, màu xanh hiệu DCA; 01 máy mài bê tông cầm tay hiệu Dewalt. Ngày 10/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trao trả xong.

+ Trả lại cho bà Trương Thị T tài sản là 01 xe mô tô Nouvo, màu đỏ đen, biển kiểm soát 68T1-00033, bị trầy xước nhiều, đã qua sử dụng. Ngày 19/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trao trả xong.

4. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trần Văn C và Huỳnh Vũ Hoàng Kh đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Chí C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R G;
- Cơ quan THA Dân sự TP. R G;
- Công an TP. R G;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Tấn Nghĩa